ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN
KHU VỰC TÂY NGUYÊN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH ĐĂK NÔNG

Số: 11 -TB/KTTV - TBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Nông, ngày 01 tháng 11 năm 2020

Ở TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
ĐẮK NÔNG
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 11821
Ngày: 03/11/2020

THÔNG BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THÁNG 11 NĂM 2020 CÁC KHU VỰC TRÊN PHẠM VI TỈNH ĐĂK NÔNG

I. Tình hình khí tượng

1. Tổng kết:

Trong tháng 10 năm 2020 tỉnh Đăk Nông chịu ảnh hưởng chủ yếu: Thời kỳ đầu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Nam Trung Bộ nối với các xoáy thấp trên khu vực Biển Đông, trong ngày 9, 10 nối với bão số 6; Thời kỳ giữa ảnh hưởng rìa phía nam dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Trung bộ, các ngày 12 - 14 nối với bão số 7; Thời kỳ cuối rìa phía nam dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Nam Trung Bộ đến Trung Bộ nối với bão số 8 và số 9.

Thời tiết phổ biến: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn; chiều tối và đêm có mưa rào và dông, có ngày rải rác mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to. Nhiệt độ, lượng mưa và độ ẩm xấp xỉ và cao hơn; Số giờ nắng và bốc hơi thấp hơn so với TBNNCTK.

2. Dự báo:

Tháng 11 tỉnh Đăk Nông chịu ảnh hưởng chủ yếu của rìa phía Tây Nam áp cao lạnh lục địa tăng cường theo từng đợt, thời kỳ đầu và giữa còn kết hợp với rãnh áp thấp hay dải hội tụ nhiệt đới có trục qua Nam Trung Bộ đến Trung Bộ nối với các xoáy thuận nhiệt đới trên Biển Đông. Với hoạt động của gió mùa Đông bắc có cường độ trung bình đến mạnh.

Thời tiết các khu vực phổ biến: Thời kỳ đầu và giữa mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi đến rải rác, có ngày cục bộ mưa vừa, mưa to; Thời kỳ cuối mây thay đổi, ngày nắng, có ngày chiều tối và đêm có mưa rào nhẹ và dông vài nơi. Trong cơn dông cần đề phòng lốc sét kèm gió. Gió Đông đến Đông bắc cấp 2 - 3, có lúc cấp 4 -5.

Lượng mưa các khu vực phổ biến: Xấp xỉ so với TBNNCK, tập trung vào thời kỳ đầu và giữa. Nhiệt độ các khu vực phổ biến xấp xỉ so với TBNNCTK.

a. Khu vực các huyện phía Bắc và Đông Bắc tỉnh (Cư Jút, Krông Nô):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình 22.0 - 24.0^{0}C; Cao nhất: 29.0 - 32.0^{0}C; Thấp nhất: 17.0 - 20.0^{0}C.
- Lượng mưa: 50.0 - 100.0mm, có nơi > 100.0mm (TBNN: 79.9 - 98.0mm).

b. Khu vực các huyện Giữa tỉnh (Đăk Mil, Đăk Song):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 21.0 - 23.0^{0}C; Cao nhất: 28.0 - 31.0^{0}C; Thấp nhất: 16.0 - 19.0^{0}C.
- Lượng mưa: 50.0 - 100.0mm, có nơi > 100.0mm (TBNN: 50.0 - 92.5mm, tại Đức Xuyên 139.7mm).

c. Khu vực các huyện phía Nam tỉnh (Tuy Đức, Đăk Rlấp, Gia Nghĩa, Đăk Glong):

- Nhiệt độ không khí: Trung bình: 21.5 - 23.5^{0}C; Cao nhất: 30.0 - 33.0^{0}C; Thấp nhất: 16.0 - 19.0^{0}C.

- Lượng mưa: 40.0 - 80.0mm, có nơi > 80.0mm (TBNN: 44.8 - 127.8mm, tại Đăk Ngo 148.9mm).

II. Tình hình thủy văn

1. Tổng kết

Trong tháng 10 năm 2020: Mực nước và lưu lượng ở các sông, suối trên địa bàn tỉnh Đăk Nông có dao động vào thời kỳ đầu và giữa, thời kỳ cuối dao động theo xu thế tăng, với biên độ dao động mực nước từ 0.20 - 0.65m, trên sông Đăk Nông (tại trạm Thủy văn Đăk Nông) xuất hiện 01 đợt lũ nhỏ với mực nước đỉnh lũ đạt thấp hơn 0.25m so với báo động II, sau giảm dần. Trên sông Ea Krông (tại trạm Thủy văn Cầu 14) và sông Krông Nô (tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) mực nước dao động từ 1.25 - 2.15m.

+ Mực nước trung bình tháng 10 năm 2020:

- So với mực nước trung bình tháng trước (tháng 9/2020): Phổ biến xấp xỉ, riêng sông Krông Nô thấp hơn 0.82m;

- So với mực nước trung bình cùng kỳ năm trước (năm 2019): Cao hơn từ 0.10 - 0.40m, riêng sông Krông Nô thấp hơn 0.60m;

- So với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ: Cao hơn từ 0.10 - 0.30m, riêng sông Krông Nô thấp hơn đến 0.90m.

+ Dòng chảy trung bình tháng ở mức cao hơn từ 20.0 - 35.0%, riêng sông Krông Nô thấp hơn 50.0% so với TBNNCTK.

2. Dự báo

Tháng 11 năm 2020: Mực nước và lưu lượng ở các sông, suối trên địa bàn tỉnh Đăk Nông có dao động vào thời kỳ đầu và giữa, thời kỳ cuối dao động theo xu thế giảm. Các sông Ea Krông và Krông Nô mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

Mực nước trung bình tháng 11 năm 2020:

- So với mực nước trung bình tháng trước (tháng 10/2020): Thấp hơn từ 0.20 - 0.25m, riêng sông Krông Nô cao hơn 0.15m;

- So với mực nước trung bình cùng kỳ năm trước (năm 2019): Thấp hơn từ 0.20 - 0.70m, riêng sông Đăk Nông cao hơn đến 0.25m;

- So với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ: Thấp hơn từ 0.10 - 0.40m; Riêng sông Đăk Nông thấp hơn 0.60m.

+ Dòng chảy trung bình tháng phổ biến thấp hơn từ 5 - 15%, riêng sông Đăk Nông cao hơn đến 110% so với TBNNCTK.

Bản tin phát hành lúc 15 giờ 00 cùng ngày.

Bản tin tiếp theo phát hành lúc 15 giờ 00 ngày 01/12/2020.

Nơi nhận:
- VP TT KTTV QG;
- Vụ QL DB;
- VP UBND tỉnh Đăk Nông;
- Sở TN&MT tỉnh Đăk Nông;
- Sở NN&PTNT tỉnh Đăk Nông;
- Lưu VT, DB.

GIÁM ĐỐC

TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỈNH ĐẮK NÔNG
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN KHU VỰC TÂY NGUYÊN

Nguyễn Ngọc Bình

PHỤ LỤC

BẢNG SỐ LIỆU KHÍ TƯỢNG THÁNG 10 NĂM 2020

(Thống kê nhanh theo điện báo)

Yếu tố / Trạm	Nhiệt độ (^{0}C)			Mưa (mm)		Độ ẩm (%)		Nắng
	Ttb	Tx	Tn	Lượng	Số ngày	Trung bình	Thấp nhất	(Giờ)
Cầu 14	24.2	31.6	19.0	339.3	21	88	60	109.4
Đăk Nông	23.5	31.1	19.0	224.4	23	90	53	86.5
Đăk Mil	22.6	29.3	18.6	254.6	22	89	56	92.5
Đức Xuyên				326.9	20			
Đăk Mâm				454.6	23			
Đăk Drông				237.2	23			
Nâm N'Jang				394.0	29			
Đăk Rmăng				363.0	28			
Quảng Sơn				270.4	27			
Quảng Khê				287.6	27			
Kiến Đức				473.0	23			
Đăk Ngo				340.8	26			
Đăk Bukso				336.8	26			

BẢNG SỐ LIỆU THỦY VĂN THÁNG 10 NĂM 2020

Trạm	Sông	Mực nước (cm)				
		Hmax	Ngày	Hmin	Ngày	Htb
Đăk Nông	Đăk Nông	58925	25	58859	14	58877
Cầu 14	EaKrông	30295	11	30168	11	30271
Đức Xuyên	Krông Nô	42312	16	42096	23	42184

DỰ BÁO THỦY VĂN THÁNG 11 NĂM 2020

Trạm	Sông	Mực nước (cm)			Lưu lượng (m^3/s)		
		Hmax	Hmin	Htb	Qmax	Qmin	Qtb
Đăk Nông	Đăk Nông	58930	58820	58855	70.0	25.0	40.0
Cầu 14	EaKrông	30305	30180	30250	470	150	200
Đức Xuyên	Krông Nô	42315	42090	42200			